

Số: 8287 /BNN-VPĐP
V/v đăng ký thực hiện mô hình chỉ đạo
điểm thuộc Chương trình tăng cường bảo
vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp
nước sạch nông thôn trong xây dựng nông
thôn mới giai đoạn 2021-2025

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2022

Kính gửi:

Thực hiện Quyết định số 925/QĐ/TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (*sau đây gọi là Chương trình*) và Kế hoạch tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thuộc Chương trình (*Quyết định số 07/QĐ-BCĐTW-VPĐP ngày 17/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình MTQG*), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự kiến triển khai một số mô hình chỉ đạo điểm tại địa phương, cụ thể:

1. Mục tiêu, yêu cầu xây dựng mô hình thí điểm: Xây dựng thí điểm các mô hình về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn theo từng nhóm nội dung trọng tâm của Chương trình (*gồm 06 nhóm mô hình về cấp nước sạch nông thôn; mô hình về thu hồi, tái chế, tái sử dụng chất thải; mô hình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn; mô hình xử lý, tuần hoàn chất thải chăn nuôi; mô hình chợ an toàn thực phẩm; mô hình cải tạo cảnh quan môi trường*) trong đó tập trung các mô hình huy động sự tham gia của cộng đồng và các tổ chức chính trị - xã hội... Kết quả thành công của các mô hình thí điểm sẽ là cơ sở để các địa phương nghiên cứu, đánh giá, chỉ đạo nhân rộng, góp phần thực hiện thành công các định hướng, mục tiêu của Chương trình giai đoạn 2021-2025.

2. Dự kiến địa bàn triển khai xây dựng mô hình thí điểm: Căn cứ kết quả thực hiện thời gian qua, điều kiện thực tế của các địa phương và định hướng trọng tâm trong triển khai Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự kiến triển khai các mô hình thí điểm theo từng nội dung cụ thể (*tại Phụ lục I kèm theo*).

Để có cơ sở phê duyệt danh sách các mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, đăng ký thực hiện mô hình chỉ đạo điểm tại địa phương (*hướng dẫn Quy trình triển khai xây dựng mô hình tại Phụ lục II; Mẫu thuyết minh đề cương về mô hình thí điểm đăng ký tham gia và Danh mục mô hình đăng ký tại Phụ lục III và Phụ lục IV kèm theo*).

Văn bản đăng ký mô hình và cam kết bố trí vốn đối ứng để thực hiện (*kèm theo Thuyết minh đề cương và Danh mục mô hình*) của Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Văn phòng Điều phối*

nông thôn mới Trung ương, địa chỉ Nhà B9, số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội) trước ngày 10/12/2022 để tổng hợp./.

(Thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ với Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương theo địa chỉ: Đ/c Tô Thuý Nga, Phòng Nghiệp vụ và Môi trường; số điện thoại: 090.212.1982; thư điện tử: nghiєpvuntm@gmail.com).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để p/h);
- Sở NN&PTNT, VPĐP NTM các tỉnh (như kính gửi);
- Lưu: VT, VPĐP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam

Phụ lục I.**DỰ KIẾN CÁC TỈNH THỰC HIỆN MÔ HÌNH TRUNG ƯƠNG CHỈ ĐẠO ĐIỂM***(Kèm theo Công văn số /BNN-VPĐP ngày / /2022**của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

TT	Tỉnh	Mô hình về cấp nước sạch nông thôn	Mô hình về thu hồi, tái chế, tái sử dụng chất thải	Mô hình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn	Mô hình xử lý, tuần hoàn chất thải chăn nuôi	Mô hình chợ an toàn thực phẩm	Mô hình cải tạo cảnh quan môi trường
I	MIỀN NÚI PHÍA BẮC						
1	Hà Giang	x					
2	Tuyên Quang					x	
3	Cao Bằng			x			
4	Lạng Sơn		x				x
5	Lào Cai				x		
6	Yên Bái	x					x
7	Thái Nguyên			x			
8	Bắc Kạn						x
9	Phú Thọ			x			
10	Bắc Giang				x		
11	Hòa Bình		x				x
12	Sơn La				x		
13	Lai Châu	x					
14	Điện Biên		x				
II	ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG						
15	Nam Định			x	x	x	
16	Thái Bình		x				x
III	BẮC TRUNG BỘ						
17	Thanh Hoá		x	x			
18	Nghệ An				x		
19	Hà Tĩnh	x	x	x	x		
20	Quảng Bình						x
21	Quảng Trị						x
22	Thừa Thiên Huế			x		x	
IV	DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ						
23	Quảng Nam			x			
24	Quảng Ngãi				x		
25	Bình Định	x				x	
26	Phú Yên		x	x			
27	Ninh Thuận		x		x		

TT	Tỉnh	Mô hình về cấp nước sạch nông thôn	Mô hình về thu hồi, tái chế, tái sử dụng chất thải	Mô hình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn	Mô hình xử lý, tuần hoàn chất thải chăn nuôi	Mô hình chợ an toàn thực phẩm	Mô hình cải tạo cảnh quan môi trường
28	Bình Thuận	x					x
V	TÂY NGUYÊN						
29	Đắk Lắk		x				x
30	Đắk Nông	x			x		
31	Gia Lai	x	x				
32	Kon Tum			x		x	
33	Lâm Đồng				x		x
VI	ĐÔNG NAM BỘ						
34	Bình Phước		x				x
35	Tây Ninh			x	x		
VII	ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG						
36	Long An			x		x	
37	Tiền Giang				x		
38	Bến Tre						x
39	Trà Vinh				x		x
40	Vĩnh Long		x				
41	Hậu Giang						x
42	Sóc Trăng			x			
43	An Giang		x			x	
44	Đồng Tháp		x				
45	Kiên Giang	x					
46	Bạc Liêu			x			
47	Cà Mau	x					

Phụ lục II

QUY TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG MÔ HÌNH

*(Kèm theo Công văn số /BNN-VPĐP ngày / /2022
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

Bước 1: Địa phương đăng ký tham gia xây dựng mô hình thí điểm

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương tham mưu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản gửi UBND các tỉnh đề nghị đăng ký tham gia xây dựng mô hình thí điểm *(thuộc các nhóm nội dung trọng tâm của Chương trình)*.
- UBND các tỉnh có văn bản đề xuất và thuyết minh sơ bộ mô hình đăng ký *(theo mẫu tại Phụ lục đính kèm)* gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/11/2022

Bước 2: Lựa chọn và phê duyệt danh mục mô hình thí điểm

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát danh mục; tổng hợp hồ sơ đăng ký của địa phương.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi xin ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan đối với danh mục mô hình thí điểm dự kiến thực hiện.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt danh mục mô hình thí điểm.
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương thông báo danh mục mô hình thí điểm tới các địa phương; hoàn thành trước ngày 20/12/2022.

Bước 3: Lập, thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Dự án xây dựng mô hình thí điểm.

- Căn cứ thông báo danh mục mô hình được phê duyệt, UBND các tỉnh giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh làm đầu mối chỉ đạo các huyện/xã có mô hình được chấp thuận tiến hành lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Dự án xây dựng mô hình thí điểm. Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Dự án xây dựng mô hình thí điểm phải đảm bảo yêu cầu:

+ Thể hiện được đầy đủ mục tiêu, nội dung và giải pháp. Trong tổ chức thực hiện cần thể hiện được vai trò, chức năng và nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng cấp, từng ngành và UBND huyện/xã tham gia xây dựng mô hình *(huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng và người dân...)*.

+ Kinh phí triển khai xây dựng mô hình phải đảm bảo cơ cấu đầy đủ: kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước các cấp *(bao gồm kinh phí từ ngân sách Trung ương và kinh phí đối ứng từ ngân sách địa phương)*, kinh phí huy động xã hội hóa *(từ nguồn đóng góp, hỗ trợ tự nguyện của doanh nghiệp, con em quê hương trưởng thành và người dân địa phương)*.

Trong quá trình lập, thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Dự án xây dựng mô hình thí điểm, các địa phương có thể tham vấn ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan, chuyên gia để đảm bảo bám sát các mục tiêu, nội dung và giải pháp của các mô hình thí điểm.

- Đơn vị quản lý mô hình trình cấp có thẩm quyền xem xét thẩm định, phê duyệt làm cơ sở để triển khai thực hiện theo quy định.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/01/2023.

Bước 4: Triển khai xây dựng mô hình thí điểm

- Nội dung: Căn cứ Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Dự án xây dựng mô hình thí điểm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị được giao chủ trì thực hiện mô hình tiến hành xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện *(trên cơ sở hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các sở, ngành có liên quan do UBND tỉnh giao)*.

- Kinh phí triển khai xây dựng mô hình: Bao gồm kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước các cấp và kinh phí huy động xã hội hóa đã được phê duyệt trong Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Dự án xây dựng mô hình thí điểm.

- Thời gian thực hiện và hoàn thành: Từ năm 2023 đến năm 2025.

Bước 5: Công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai xây dựng mô hình thí điểm

- Căn cứ quyết định Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình; Quyết định số 07/QĐ-BCĐTW-VPĐPNTM ngày 17/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình; các kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành có liên quan; căn cứ nội dung Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Dự án xây dựng mô hình thí điểm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, định kỳ *(6 tháng, 1 năm)*, Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan tiến hành hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc triển khai các mô hình thí điểm của Trung ương.

- Thời gian hoàn thành: Từ năm 2023 đến năm 2025.

Bước 6: Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện mô hình thí điểm và đề xuất các cơ chế, chính sách và giải pháp liên quan

- Nội dung:

+ Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương tham mưu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả xây dựng các mô hình thí điểm của Trung ương chỉ đạo.

+ Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương tham mưu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan rà soát và đề xuất các cơ chế, chính sách và giải pháp liên quan để nhân rộng các mô hình.

- Thời gian hoàn thành: Trong quý III-IV/2025./.

Phụ lục III.**MẪU THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG VỀ MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM
ĐĂNG KÝ THAM GIA**

*(Kèm theo Công văn số /BNN-VPĐP ngày / /2022
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Tên mô hình
2. Đơn vị quản lý
3. Đơn vị thực hiện
4. Đơn vị phối hợp
5. Mục tiêu xây dựng mô hình
6. Địa điểm thực hiện mô hình
7. Thời gian thực hiện mô hình
8. Tổng kinh phí thực hiện

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**1. Thực trạng và sự cần thiết phải thực hiện mô hình****2. Căn cứ xây dựng mô hình****3. Đối tượng và phạm vi thực hiện****4. Nội dung cụ thể của mô hình**

- Nội dung thực hiện
- Quy mô xây dựng
- Phương án thực hiện cụ thể trong mô hình
- Giải pháp thiết kế và công nghệ lựa chọn để thực hiện trong mô hình
- Hình thức thực hiện
- Các nội dung đề nghị hỗ trợ từ ngân sách Trung ương; các nội dung thực hiện từ ngân sách địa phương

5. Sản phẩm của mô hình**6. Kinh phí thực hiện**

- Tổng kinh phí
- Ngân sách hỗ trợ từ Trung ương (tổng số tiền, tỉ lệ)
- Ngân sách đối ứng của địa phương (tổng số tiền, tỉ lệ)
- Các nguồn khác (cụ thể...)

7. Tổ chức thực hiện

- Dự kiến tiến độ thực hiện từng nội dung

- Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan, gồm UBND huyện, xã; các sở ngành liên quan; các tổ chức chính trị - xã hội; cộng đồng và người dân

III. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ CỦA MÔ HÌNH

1. Đối tượng hưởng lợi (cụ thể nội dung sẽ được hưởng lợi)

2. Tính khả thi, khả năng nhân rộng

3. Đánh giá hiệu quả

- Hiệu quả kinh tế
- Hiệu quả xã hội
- Hiệu quả về môi trường

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

V. ĐẦU MỐI THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN MÔ HÌNH

- Họ và tên
- Chức vụ, đơn vị
- Thông tin liên hệ (số điện thoại, thư điện tử)

Phụ lục IV.

DANH MỤC MÔ HÌNH CHỈ ĐẠO ĐIỂM ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN

(Kèm theo Công văn số /BNN-VPĐP ngày / /2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

[illegible]